

Số: 51/NQ-HĐND

Phường Phan Đình Phùng, ngày 09 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua nội dung điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công
trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 phường Phan Đình Phùng (Đợt 1)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ BẢY (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03/02/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg ngày 10/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg ngày 18/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07/02/2025 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03/02/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội và đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2026/NQ-HĐND ngày 28/4/2026 của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2026/NQ-HĐND ngày 09/6/2026 của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 09/6/2026 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về việc phân cấp thẩm quyền quyết định phân bổ chi tiết nội dung, hoạt động lĩnh vực chi thường xuyên; phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 24/7/2026 của HĐND phường Phan Đình Phùng về việc thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 phường Phan Đình Phùng;

Xét Tờ trình số 311/TTr-UBND ngày 05/10/2026 của UBND phường về việc thông qua nội dung điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 phường Phan Đình Phùng (Đợt 1); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế

- Ngân sách Hội đồng nhân dân phường và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 phường Phan Đình Phùng (Đợt 1), với nội dung chủ yếu như sau:

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 phường Phan Đình Phùng đã bố trí theo Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 24/7/2026 của HĐND phường; Quyết định số 2058/QĐ-UBND ngày 28/7/2026 của UBND phường, với tổng số tiền là: **2.034.981 triệu đồng**.

2. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 phường Phan Đình Phùng sau điều chỉnh, bổ sung (Đợt 1), với tổng số tiền là: **2.036.152 triệu đồng**.

2.1. Tăng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của 02 dự án, với tổng số tiền là: 19.368 triệu đồng. Trong đó:

- Bổ sung từ nguồn thu tiền sử dụng đất cho 01 dự án khởi công mới, với số tiền là: 18.197 triệu đồng.

- Bổ sung từ nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa cho 01 dự án khởi công mới, với số tiền là: 1.171 triệu đồng bao gồm:

+ Vốn ngân sách trung ương tăng 901 triệu đồng.

+ Vốn ngân sách tỉnh (ngân sách địa phương đối ứng) tăng 270 triệu đồng.

2.2. Giảm nguồn thu tiền sử dụng đất thuộc kinh phí bước chuẩn bị đầu tư, với số tiền là: 18.197 triệu đồng.

(Có Phụ biểu chi tiết kèm theo)

3. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 24/7/2026 của HĐND phường và Quyết định số 2058/QĐ-UBND ngày 28/7/2026 của UBND phường Phan Đình Phùng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao UBND phường tổ chức triển khai thực hiện điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 phường Phan Đình Phùng (Đợt 1) theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường, hai Ban của Hội đồng nhân dân phường, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phường và đại biểu Hội đồng nhân dân phường Phan Đình Phùng giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Phan Đình Phùng khoá XI,
Kỳ họp thứ bảy (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 09 tháng 10 năm 2026. *huc*

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (Báo cáo);
- Lãnh đạo UBND tỉnh (Báo cáo);
- Đảng ủy phường;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Hai Ban HĐND phường;
- Ủy ban MTTQ phường;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Các Tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, VP. *u*

CHỦ TỊCH



Tô Hạ Sỹ

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 PHƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG (ĐỢT 1)

(Kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09/10/2026 của HĐND phường Phan Đình Phùng)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	QĐ chủ trương đầu tư/QĐ phê duyệt dự án/QĐ ban hành danh mục dự án quy hoạch/Tổng mức đầu tư dự kiến	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 theo QĐ số 2058/QĐ-UBND ngày 28/7/2026 của UBND phường								Điều chỉnh tăng						Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 sau điều chỉnh, bổ sung						Ghi chú				
				Số QĐ ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Tổng số	Ngân sách TW hỗ trợ	Ngân sách tỉnh hỗ trợ		Ngân sách phường		Tổng số	Ngân sách TW hỗ trợ	Ngân sách tỉnh hỗ trợ	Ngân sách phường	Tổng số	Ngân sách phường	Tổng số	Ngân sách TW hỗ trợ	Ngân sách tỉnh hỗ trợ		Ngân sách phường						
								Đã cấp	Chưa cấp	Thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn XDCB tập trung tính bổ trợ cho trung hạn giai đoạn 2026-2030									Tăng thu, tiết kiệm chi	Tổng số	Thu tiền sử dụng đất	Đã cấp		Chưa cấp	Thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn XDCB tập trung tính bổ trợ cho trung hạn giai đoạn 2026-2030	Tăng thu, tiết kiệm chi
	TỔNG SỐ			3.782.916	2.034.981	27.000	125.775	481.386	1.359.600	11.220	30.000	19.368	901	270	18.197	18.197	18.197	2.036.152	27.901	126.045	481.386	1.359.600	11.220	30.000				
A	Các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030			2.379.965	544.419		19.310	40.884	482.225	2.000								544.419		19.310	40.884	482.225	2.000					
I	Các hoạt động kinh tế			1.503.295	296.279		19.310	40.884	236.085									296.279		19.310	40.884	236.085						
II	Các nhiệm vụ, chương trình, dự án khác theo quy định của pháp luật			876.670	248.139,7				246.139,7	2.000								248.139,7				246.139,7	2.000					
B	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030			1.401.780	1.372.424	27.000	106.465	440.502	768.457		30.000	18.197				18.197		1.390.621	27.000	106.465	440.502	786.654		30.000				
I	Giáo dục đào tạo, giáo dục dạy nghề			231.186	220.030				190.030		30.000							220.030				190.030		30.000				
II	Các hoạt động kinh tế			577.427	577.427				577.427									577.427				577.427						
III	Hỗ trợ từ nguồn NS Trung ương + Tỉnh			593.167	574.967	27.000	106.465	440.502	1.000			18.197				18.197		593.164	27.000	106.465	440.502	19.197						
I	Chống ngập úng khu vực đường Hoàng Văn Thu, phường Phan Đình Phùng	2026-2027	QĐ số 2900/QĐ-UBND ngày 05/10/2026 của UBND P.PDP	58.000	39.800	10.000	17.690	12.110				18.197				18.197		57.997	10.000	17.690	12.110	18.197						
C	Kinh phí bước chuẩn bị đầu tư (Hoàn thiện hạ tầng giao thông đường Xuân Hòa (GPMB); Khu tái định cư tổ 41 phường Phan Đình Phùng; Khu tái định cư tổ 60 phường Phan Đình Phùng; Xây dựng hoàn trả hạ tầng khu dân cư cạnh trụ sở Kiểm toán Nhà nước khu vực X...)				30.158,2				20.938,2	9.220						18.197	18.197	11.961,2				2.741,2	9.220					
D	Tiết kiệm 5% theo quy định tại Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội				67.980				67.980									67.980				67.980						
E	Bổ trí kinh phí thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai... theo Nghị quyết số 161/NQ-CP ngày 22/6/2026 của Chính Phủ				20.000				20.000									20.000				20.000						
F	Dự án chương trình mục tiêu quốc gia			1.171								1.171	901	270				1.171	901	270								
I	Văn hóa, thông tin			1.171								1.171	901	270				1.171	901	270								
*	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030			1.171								1.171	901	270				1.171	901	270								
I	Cải tạo, nâng cấp mái vòm sân nhà văn hóa các tổ 18, tổ 19, tổ 20, tổ 21, tổ 22, tổ 24, tổ 25	2026	QĐ số 2848/QĐ-UBND ngày 29/9/2026 của UBND P.PDP	1.171								1.171	901	270				1.171	901	270								